Số: 3655/BC-SNV
Thời gian ký: 2026-10-28T21:25:42+07:00

Phụ lục

BẢNG THEO DÕI TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TẠI KẾ HOẠCH SỐ 125-KH/ĐU NGÀY 27/8/2026 CỦA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY UBND THÀNH PHỐ VÀ KẾ HOẠCH SỐ 416/KH-UBND NGÀY 15/8/2026 CỦA UBND THÀNH PHỐ

(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-SNV ngày tháng năm 2026 của Sở Nội vụ)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện	Vướng mắc/kiến nghị	Ghi chú
I	**CÁC NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TẠI KẾ HOẠCH SỐ 416/KH-UBND NGÀY 15/8/2026 CỦA UBND THÀNH PHỐ**								
1	Tổ chức quán triệt sâu rộng Kết luận số 76-KL/TW, Kế hoạch số 06-KH/TW, Nghị quyết số 221/NQ-CP và Kế hoạch này; bảo đảm sự đồng bộ, hiệu quả nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống hành chính	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan		Hội nghị, hội thảo, cuộc họp hoặc các hình thức quán triệt, tuyên truyền. Tài liệu, nội dung tuyên truyền, quán triệt. Báo cáo kết quả tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện	Thường xuyên	Đang thực hiện	Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tổ chức các hội nghị, cuộc họp giao ban, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề, tuyên truyền tại Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, chuyển các văn bản trên hệ thống quản lý văn bản nhằm quán triệt, phổ biến các nội dung Kết luận số 76-KL/TW, Kế hoạch số 06-KH/TW, Nghị quyết số 221/NQ-CP; Chương trình hành động số 112-CTr/TU, Kế hoạch số 125-KH/ĐU và Kế hoạch số 416/KH-UBND đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (điển hình một số cơ quan, đơn vị, địa phương sau: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Ngoại vụ, Sở Y tế, Sở Xây dựng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Công thương, Thanh tra thành phố, Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp, Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai, Công an thành phố, UBND phường Ngũ Hành Sơn, UBND xã Thăng Phú, UBND xã Thăng Bình, UBND xã Duy Nghĩa, UBND xã Avương, UBND xã Đồng Dương, UBND phường Hải Châu, UBND xã Tam Mỹ, UBND xã Nam Phước, UBND xã Hà Nha, UBND xã Đại Lộc, UBND xã Chiên Đàn, UBND phường Hội An Tây...).		
2	Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, Kế hoạch số 06-KH/TW, Nghị quyết số 221/NQ-CP và Kế hoạch này; bảo đảm rõ việc, rõ người, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn, rõ sản phẩm, rõ cơ chế kiểm tra, giám sát	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan		Kế hoạch triển khai	Trước ngày 20/8/2026	Đã hoàn thành	Các cơ quan, đơn vị, địa phương cơ bản đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, Kế hoạch số 06-KH/TW, Nghị quyết số 221/NQ-CP; Chương trình hành động số 112-CTr/TU, Kế hoạch số 125-KH/ĐU và Kế hoạch số 416/KH-UBND đảm bảo quy định (cụ thể như: các sở, ngành: Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Thanh tra thành phố, Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp, Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai, Công an thành phố; các xã, phường: phường Ngũ Hành Sơn, phường Điện Bàn Bắc, phường Hội An Tây, phường Thanh Khê, phường Quảng Phú, xã Duy Nghĩa, xã Lãnh Ngọc, xã Nam Phước, xã Phú Ninh, xã Tân Hiệp, xã Tây Hồ, xã Thăng Phú, xã Avương, xã Thăng Bình, xã Đồng Dương, phường Hải Châu, xã Tam Mỹ, xã Hà Nha, xã Đại Lộc, xã Chiên Đàn,...)		
3	Các sở, ban, ngành tiếp tục đẩy nhanh tiến độ rà soát tham mưu HĐND thành phố, UBND thành phố ban hành các văn bản pháp luật nhằm tháo gỡ dứt điểm, kịp thời các điểm nghẽn về thể chế cho địa phương; đồng bộ hệ thống pháp luật về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền gắn với bảo đảm nguồn lực và cơ chế kiểm soát quyền lực. Trọng tâm là xử lý các quy định còn chồng chéo, giao thoa, chưa rõ trách nhiệm hoặc chưa phù hợp với mô hình mới; bảo đảm một việc có một cơ quan chủ trì, một đầu mối chịu trách nhiệm chính, một nguồn dữ liệu dùng chung, một quy trình phối hợp liên thông và một cơ chế kiểm tra, giám sát. Đẩy mạnh cắt giảm thủ tục hành chính, giảm chi phí thực hiện thủ tục hành chính.	Các sở, ban, ngành	Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản pháp luật được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới đồng bộ, thống nhất. Thủ tục hành chính, chi phí thực hiện thủ tục hành chính được cắt giảm	Thường xuyên	Đang thực hiện	Các sở, ban, ngành thường xuyên phối hợp với Sở Tư pháp rà soát, xử lý, thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, qua đó kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế, đẩy mạnh phân cấp, cắt giảm thủ tục hành chính và giảm chi phí thực hiện. Cụ thể như: (1) Sở Khoa học và Công nghệ đã tự kiểm tra 02 VBQPPL do Sở tham mưu UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố ban hành, kết quả chưa phát hiện dấu hiệu trái pháp luật; rà soát, đề xuất bãi bỏ 02 VBQPPL không còn phù hợp và hiện đang tiếp tục tham mưu ban hành 03 nghị quyết của HĐND thành phố và 05 quyết định của UBND thành phố nhằm tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế, hoàn thiện hệ thống pháp luật về phân cấp, phân quyền, khắc phục các quy định chồng chéo, chưa rõ trách nhiệm hoặc chưa phù hợp với mô hình mới. (2) Sở Tài chính đã tham mưu trình HĐND thành phố dự thảo Nghị quyết quy định mức khoán kinh phí hoạt động của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố và HĐND thành phố đã ban hành Nghị quyết số 107/2026/NQ-HĐND ngày 06/10/2026; đồng thời, tham mưu trình HĐND thành phố dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi hoạt động của đảng ủy xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố và HĐND thành phố đã ban hành Nghị quyết số 104/2026/NQ-HĐND ngày 06/10/2026. (3) Sở Xây dựng đã tổng rà soát 81 văn bản của HĐND, UBND thành phố còn hiệu lực, đề xuất ban hành mới 06 văn bản và sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế 12 văn bản; tham mưu HĐND thành phố ban hành 06 nghị quyết và UBND thành phố ban hành 22 quyết định quy phạm pháp luật thuộc trên tất cả các lĩnh vực được giao quản lý. (4) Thanh tra thành phố đã rà soát 04 VBQPPL còn hiệu lực (01 Nghị quyết của HĐND và 03 Quyết định của UBND cấp tỉnh); đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, tạm ngưng hiệu lực hoặc bãi bỏ một phần đối với 02 Quyết định của UBND cấp tỉnh.		

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện	Vướng mắc/kiến nghị	Ghi chú
4	Rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính có tần suất phát sinh nhiều liên quan đến người dân, doanh nghiệp (như xác nhận, xác minh, xin ý kiến, thỏa thuận trong giải quyết hồ sơ...) đặc biệt lưu ý cắt giảm dựa trên dữ liệu, liên thông điện tử của các cơ quan nhà nước, hạn chế tối đa đẩy trách nhiệm cho người dân, doanh nghiệp; bảo đảm tính thống nhất, liên thông và hiệu quả trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp	- Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan chủ trì rà soát thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý. - Văn phòng UBND thành phố (Trung tâm Phục vụ hành chính công): Chủ trì thẩm tra, hoàn thiện hồ sơ các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ do các sở, ban, ngành trình	Các đơn vị, địa phương có liên quan	Phê duyệt, triển khai các phương án cắt giảm thủ tục	Tháng 10/2027	Đang thực hiện	Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã triển khai rà soát các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý, phối hợp với Văn phòng UBND thành phố hoàn thiện hồ sơ, phương án cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ và tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu theo yêu cầu. Một số kết quả cụ thể: (1) Sở Khoa học và Công nghệ đã hoàn thành rà soát TTHC theo Quyết định số 822/QĐ-UBND ngày 09/3/2026 và Kế hoạch số 374/KH-UBND ngày 24/7/2026; hoàn thành thực thi phương án đối với 18 TTHC đặc thù, trong đó bãi bỏ 06 TTHC, đơn giản hóa 12 TTHC, số tiền tiết kiệm được 375,5 triệu đồng, thời gian cắt giảm 428 ngày; đồng thời tham mưu UBND thành phố ban hành Quyết định số 4087/QĐ-UBND ngày 11/9/2026 phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ dựa trên dữ liệu và tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC đặc thù thuộc phạm vi quản lý. (2) Sở Ngoại vụ đã tham mưu Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 22/8/2026, rút ngắn 01 ngày làm việc đối với 02 TTHC thuộc lĩnh vực ngoại vụ. (3) Sở Dân tộc và Tôn giáo đã tham mưu Quyết định số 3295/QĐ-UBND ngày 27/7/2026 về công bố danh mục thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu điện tử. (4) Sở Y tế đã tham mưu Quyết định số 1990/QĐ-UBND ngày 07/5/2026 về công bố danh mục thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu điện tử đối với các TTHC thuộc phạm vi quản lý. (5) Sở Tư pháp đã báo cáo kết quả rà soát các TTHC cấp xã có tần suất phát sinh hồ sơ lớn để thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu. (6) Sở Tài chính đã công khai danh mục 13 TTHC cấp tỉnh thuộc lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp được cắt giảm, thay thế thành phần hồ sơ, quy trình giải quyết trên cơ sở dữ liệu sẵn có theo Thông báo số 244/TB-STC ngày 14/5/2026. Việc tiếp nhận, giải quyết TTHC được thực hiện trên Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia, kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và xác thực điện tử qua VNeID, không yêu cầu doanh nghiệp nộp lại bản sao CCCD, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã có dữ liệu; đồng thời, rút ngắn thời gian giải quyết một số TTHC từ 03 ngày xuống còn 02 hoặc 01 ngày làm việc. (7) Sở Xây dựng đã hoàn thành rà soát, đơn giản hóa TTHC, đạt tỷ lệ 83,3%, cắt giảm 21,2% chi phí thực hiện; tái cấu trúc 02 TTHC đặc thù, tiết kiệm 367,6 triệu đồng; thay thế thành phần hồ sơ bằng dữ liệu điện tử đối với 42 TTHC và triển khai thực hiện đối với 58 TTHC. (8) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục rà soát văn bản hướng dẫn thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo mới; công khai 11 TTHC có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu điện tử (08 cấp tỉnh, 03 cấp xã) và thực hiện rà soát, bổ sung thông tin TTHC theo yêu cầu. (9) UBND phường Ngũ Hành Sơn đã phối hợp tái cấu trúc quy trình, cắt giảm thành phần hồ sơ giấy trong các lĩnh vực hộ tịch, hoạt động xây dựng, chính sách xã hội trên cơ sở khai thác cơ sở dữ liệu; đồng thời tham mưu 08 văn bản triển khai và báo cáo Văn phòng UBND thành phố. (10) UBND xã Thăng Phú đã rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, hồ sơ, giấy tờ và điều kiện kinh doanh; tập trung rà soát các TTHC có tần suất phát sinh lớn và thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân. (11) UBND xã Chiên Đàn rà soát 21 TTHC phát sinh nhiều, đề xuất giảm thông tin kê khai, dùng biểu mẫu điện tử và tái sử dụng dữ liệu. (12) UBND xã Đại Lộc phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ tại QĐ số 614/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 và 676/QĐ-UBND ngày 23/7/2026; (13) UBND phường Hải Châu ban hành 03 công văn rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC; (14) UBND phường Hội An Tây ban hành văn bản chỉ đạo rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và báo cáo kết quả rà soát các thủ tục hành chính cấp xã có tần suất phát sinh hồ sơ lớn để thực hiện đơn giản hóa dựa trên dữ liệu.		

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện	Vướng mắc/kiến nghị	Ghi chú
5	Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị đảm bảo không chồng chéo, không bỏ sót chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn; đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh các quy định của pháp luật liên quan đến tổ chức bộ máy (trường hợp cần thiết).	Sở Nội vụ	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới	Thường xuyên	Đang thực hiện	Sở Nội vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong bối cảnh tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; phối hợp với Sở Tư pháp rà soát, xử lý các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức bộ máy, nhằm hạn chế chồng chéo, trùng lặp và không bỏ sót nhiệm vụ quản lý nhà nước. Đồng thời, thường xuyên tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền để tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh các quy định liên quan khi cần thiết.		
6	Thực hiện có hiệu quả Đề án số 05/ĐA-UBND ngày 30/7/2026 của UBND thành phố về phân cấp, ủy quyền gắn với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn thành phố. Tiếp tục rà soát các nhiệm vụ đã phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền cho địa phương, nhất là cấp xã; đánh giá mức độ phù hợp, khả năng thực hiện và điều kiện bảo đảm. Phân cấp, phân quyền phải thực chất, theo phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm"; đồng thời gắn với nhân lực, kinh phí, dữ liệu, hạ tầng số, hướng dẫn chuyên môn, công cụ thực thi và cơ chế hậu kiểm. Kiên quyết chấm dứt tình trạng giao nhiệm vụ nhưng không bảo đảm điều kiện thực hiện	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã	Báo cáo rà soát, đánh giá các nhiệm vụ phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền	Thường xuyên	Đang thực hiện	Công tác phân cấp, ủy quyền gắn với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp được triển khai đồng bộ, từng bước đi vào thực chất, gắn với rà soát thẩm quyền và điều kiện thực hiện tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Từ ngày 01/7/2025 đến nay, thành phố đã ban hành 01 Nghị quyết và 30 Quyết định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, qua đó phân cấp 254 nhiệm vụ của HĐND thành phố, UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố cho các cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời ban hành 85 quyết định ủy quyền, trong đó UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố ủy quyền 437 nhiệm vụ cho các sở, ngành, đơn vị sự nghiệp và chính quyền cấp xã. Riêng chính quyền cấp xã tiếp nhận 141 nhiệm vụ, gồm 122 nhiệm vụ phân cấp và 19 nhiệm vụ ủy quyền, tập trung chủ yếu ở các lĩnh vực tài chính - ngân sách, xây dựng, nông nghiệp và môi trường, nội vụ. UBND thành phố đã ban hành Đề án số 05/ĐA-UBND ngày 30/7/2026 về phân cấp, ủy quyền quản lý nhà nước gắn với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp giai đoạn 2026-2031, làm cơ sở tiếp tục rà soát, hoàn thiện việc phân cấp, ủy quyền phù hợp với yêu cầu tổ chức, vận hành chính quyền địa phương 02 cấp. Trước đó, Sở Nội vụ đã tham mưu tổ chức Hội nghị sơ kết 01 năm thực hiện pháp luật về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, ủy quyền; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất của các cơ quan, đơn vị, tiếp thu, điều chỉnh và hoàn thiện Đề án, đồng thời tổ chức tập huấn về tổ chức bộ máy, biên chế, phân cấp, phân quyền, ủy quyền cho đội ngũ cán bộ, công chức. Qua đánh giá, công tác phân cấp, ủy quyền trên địa bàn thành phố từ khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp đã góp phần tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; giảm các khâu phê duyệt ở cấp cao hơn đối với những nội dung đã được quy định cụ thể về điều kiện, tiêu chuẩn, hồ sơ, quy trình, thủ tục. Qua đó, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính; giảm khâu trung gian, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, đồng thời tạo thuận lợi hơn cho người dân, doanh nghiệp.		
7	Tiếp tục theo dõi, triển khai thực hiện các quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo hướng xác định rõ tiêu chí, điều kiện áp dụng, thẩm quyền xem xét, trách nhiệm của các cơ quan liên quan và cơ chế xử lý đối với các trường hợp cụ thể trên cơ sở các quy định, hướng dẫn của Bộ Nội vụ và cơ quan có thẩm quyền	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo rà soát, đề xuất hoàn thiện cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo	Sau khi Bộ Nội vụ và cơ quan có thẩm quyền ban hành quy định, hướng dẫn	Đang thực hiện	- Ngày 25/5/2026, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND thành phố có báo cáo số 253/BC-UBND ngày 25/5/2026 gửi Bộ Nội vụ về tình hình thực hiện Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 của Chính phủ quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; trong đó có báo cáo một số nội dung khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị Bộ Nội vụ và cơ quan có thẩm quyền sớm ban hành các văn bản hướng dẫn, cụ thể hóa việc thực hiện Nghị định số 73/2023/NĐ-CP. - Hiện nay, Bộ Chính trị mới ban hành Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 22/8/2026 và Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chương trình hành động số 131-CTr/TU ngày 14/10/2026 về thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW về phát huy tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong kỷ nguyên mới; trên cơ sở đó, hiện nay Sở Nội vụ đang nghiên cứu để tham mưu UBND thành phố triển khai thực hiện các nội dung liên quan theo quy định.		

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện	Vướng mắc/kiến nghị	Ghi chú
8	Rà soát, đề xuất điều chỉnh một số nhiệm vụ còn giao thoa, chồng lấn nêu tại Kết luận số 64-KL/TW ngày 01/7/2026 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, bảo đảm phù hợp, hiệu lực, hiệu quả, báo cáo Bộ Công an, Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.	Công an thành phố	Bộ Chỉ huy quân sự thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo Bộ Công an, Bộ Quốc phòng về rà soát, điều chỉnh nhiệm vụ Công an	Sau khi có hướng dẫn của Đảng ủy Công an Trung ương	Đang thực hiện	Đang triển khai thực hiện		
9	Hoàn thiện thể chế về chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; bổ sung chế tài xử lý đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ trong chuyển đổi số (nếu do chủ quan)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản hoặc báo cáo đề xuất hoàn thiện thể chế về chuyển đổi số; đề xuất chế tài xử lý	Thường xuyên	Đang thực hiện	- Về định hướng chuyển đổi số: Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu Quyết định số 3292/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND thành phố ban hành Đề án Chuyển đổi số góp phần thúc đẩy, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035. - Về phát triển nguồn nhân lực số: Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu UBND thành phố trình HĐND thành phố ban hành Nghị quyết số 92/2026/NQ-HĐND ngày 31/7/2026 quy định chi tiết, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. - Chế tài xử lý, khen thưởng: Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu UBND thành phố ban hành Thông báo số 153/TB-UBND ngày 20/8/2026 về kết quả đánh giá, xếp hạng chuyển đổi số năm 2025 của các cơ quan, địa phương trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Quyết định số 4182/QĐ-UBND ngày 17/9/2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng cho 18 tập thể đã có thành tích xuất sắc trong công tác chuyển đổi số năm 2025.		
10	Cập nhật, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về cơ chế, định mức, tiêu chí phân bổ ngân sách cho cấp xã; hướng dẫn việc phân cấp quản lý tài sản công của các đơn vị sự nghiệp sau sắp xếp	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản hướng dẫn hoặc báo cáo đề xuất hoàn thiện cơ chế, định mức, tiêu chí phân bổ ngân sách cho cấp xã	Năm 2026	Đang thực hiện	Căn cứ Nghị quyết số 12/2026/UBTVQH16 ngày 29/7/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSNN năm 2027; Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Sở Tài chính đã có Công văn số 13090/STC-QLNS ngày 18/9/2026 gửi Sở Tư pháp đề xuất danh mục ban hành Nghị quyết của HĐND thành phố.		
11	Sau khi Trung ương ban hành quy định cụ thể, nghiên cứu, đề xuất mô hình khu kinh tế đặc biệt (nếu đảm bảo điều kiện) nhằm tạo không gian phát triển mới với cơ chế vượt trội, mô hình quản lý tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, kết nối hạ tầng, dịch vụ công và các không gian kinh tế trọng điểm, hình thành các cực tăng trưởng mới, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh khu vực và quốc tế.	Sở Tài chính	Sở Tư pháp, Sở Nội vụ; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Đề án/Báo cáo triển khai, đề xuất	Trong tháng 10/2026	Đã hoàn thành	Sau khi Trung ương ban hành Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16; Căn cứ Nghị định số 378/2026/NĐ-CP ngày 01/10/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phát triển đô thị; căn cứ các văn bản chỉ đạo của UBND thành phố, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy về nghiên cứu, xây dựng Đề án hình thành các khu kinh tế đặc biệt, Đề án phát triển khu đô thị lấn biển và tổ chức vận hành, phát triển Trung tâm tài chính quốc tế Việt Nam tại thành phố Đà Nẵng; ngày 24/10/2026, Sở Tài chính có Công văn số 15205/STC-TH kèm theo dự thảo Kế hoạch triển khai áp dụng Luật Phát triển đô thị và Nghị định số 378/2026/NĐ-CP trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, báo cáo UBND thành phố.		

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện	Vướng mắc/kiến nghị	Ghi chú
12	Sau khi Trung ương ban hành quy định cụ thể, nghiên cứu triển khai mô hình đơn vị hành chính cấp xã mang tính hạt nhân tiêu biểu, có quy mô, điều kiện phát triển, năng lực quản trị và khả năng cung ứng dịch vụ công phù hợp để lan tỏa, nhân rộng, dẫn dắt phát triển; gắn với mục tiêu xây dựng cấp xã thực sự trở thành trung tâm vận hành mới ở cơ sở, trực tiếp phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp và tổ chức phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Đề án/Báo cáo triển khai, đề xuất	Trong tháng 10/2026	Đã hoàn thành việc trình thông qua phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trong tháng 10/2026. Hiện nay đang tiếp tục tham mưu thực hiện quy trình tiếp theo theo quy định	UBND thành phố đã có Tờ trình số 673/TTr-UBND ngày 13/10/2026 trình Đảng ủy UBND thành phố có Công văn số 4247-CV/ĐU ngày 13/10/2026 báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy về chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố. Ban Thường vụ Thành ủy đã cho chủ trương tại phiên họp ngày 13/10/2026. Đồng thời, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã thông qua Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tại Hội nghị ngày 15/10/2026. Hiện nay, Sở Nội vụ đang tham mưu UBND thành phố kế hoạch triển khai sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.		
13	Sau khi Trung ương ban hành quy định, hướng dẫn, triển khai khung tổ chức các cơ quan, đơn vị trong hệ thống hành chính nhà nước từ Trung ương đến cấp thành phố, cấp xã phù hợp với vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn ngành, lĩnh vực và địa bàn (đô thị đặc biệt, đô thị, đồng bằng, miền núi) bảo đảm 5 nguyên tắc cốt lõi: (1) Tinh gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả - thông suốt; (2) Việc sắp xếp tổ chức bộ máy phải xuất phát từ yêu cầu thực tiễn; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ và hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp làm thước đo; (3) Kế thừa, ổn định, hạn chế xáo trộn, bảo đảm liên tục và thông suốt; (4) Gắn xây dựng tổ chức với thực hiện hiệu quả phân cấp, phân quyền, chuyển đổi số; (5) Rà soát, loại bỏ các khâu trung gian; một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm chính	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Đề án/Báo cáo triển khai	Trong năm 2026 hoặc sau khi Trung ương ban hành quy định, hướng dẫn	Đang thực hiện	Hiện nay, Bộ Nội vụ đang rà soát thực trạng và xây dựng khung tổ chức các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị. Trên cơ sở ý kiến của Bộ Nội vụ tại Công văn số 9767/BNV-TCBC ngày 05/9/2026, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND thành phố báo cáo khung tổ chức các cơ quan, đơn vị trong hệ thống hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp xã thuộc thành phố (Tờ trình số 8712/TTr-SNV ngày 15/9/2026 của Sở Nội vụ).		
14	Rà soát, sửa đổi, bổ sung đầy đủ, đồng bộ, thống nhất quy định về quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá thuộc các ngành, lĩnh vực	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật được bổ sung đầy đủ, thống nhất trong triển khai	Trong năm 2026	Đang thực hiện	- Trên cơ sở đề nghị của các sở, ngành chuyên môn, Sở Tài chính có ý kiến đối với dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật của các ngành nông nghiệp (1101/STC-HCSN ngày 28/01/2026, 4062/STC-HCSN ngày 14/4/2026, 9566/STC-HCSN ngày 16/7/2026, 10832/STC-HCSN ngày 06/8/2026, 10833/STC-HCSN ngày 06/8/2026), tài nguyên và môi trường (3582/STC-HCSN ngày 04/4/2026, 4230/STC-HCSN ngày 16/4/2026, 10636/STC-HCSN ngày 03/8/2026, 13797/STC-HCSN ngày 01/10/2026); thể thao (2168/STC-HCSN ngày 04/3/2026); giao thông (11953/STC-HCSN ngày 27/8/2026); công nghệ thông tin và chuyển đổi số (4820/STC-HCSN ngày 28/4/2026, 9457/STC-HCSN ngày 14/7/2026); giáo dục nghề nghiệp (5984/STC-HCSN ngày 20/5/2026); báo chí (8172/STC-HCSN ngày 23/6/2026, 11365/STC-HCSN ngày 18/8/2026)… làm cơ sở để ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước để giao nhiệm vụ đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định. - Sở Tài chính đã có các Công văn số: 13065/STC-GCS ngày 18/9/2026; 11599/STC-GCS ngày 21/8/2026, 10314/STC-GCS ngày 29/7/2026, 14654/STC-GCS ngày 16/10/2026, 13911/STC-GCS ngày 03/10/2026, 13880/STC-GCS ngày 03/10/2026, 13808/STC-GCS ngày 01/10/2026, 13250/STC-GCS ngày 23/9/2026, 13067/STC-GCS ngày 18/9/2026, 12746/STC-GCS ngày 14/9/2026, 12420/STC-GCS ngày 08/9/2026, 12146/STC-GCS ngày 03/9/2026 liên quan phương án giá.		

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện	Vướng mắc/kiến nghị	Ghi chú
15	Rà soát, sửa đổi, bổ sung hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn, định mức, đơn giá dịch vụ công cơ bản, thiết yếu, bảo đảm chính quyền cấp xã có đủ điều kiện vận hành, phục vụ Nhân dân và tổ chức phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan	Danh mục tiêu chí, tiêu chuẩn, định mức, đơn giá cần sửa đổi, bổ sung	Trong năm 2026	Đang thực hiện	Các cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát, đối chiếu các quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý để đề xuất sửa đổi, bổ sung khi cần thiết. Qua báo cáo của một số đơn vị, về đơn giá dịch vụ công, đến nay chưa có hồ sơ phát sinh.		
16	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong đồng bộ với phân cấp, phân quyền.	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan		Tổ chức bộ máy bên trong các sở, ban, ngành được sắp xếp tinh gọn, rõ chức năng, không chồng chéo	Tháng 12/2026	Đang thực hiện	Các cơ quan, đơn vị đang triển khai rà soát, báo cáo thực trạng và đề xuất khung tổ chức bộ máy hành chính, đảm bảo tổ chức bộ máy bên trong hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Theo đó, hiện trạng tổ chức bộ máy các phòng chuyên môn thuộc các sở, ban, ngành cơ bản bảo đảm rõ chức năng, không chồng chéo nhiệm vụ.		
17	Chuyển trường Đại học Quảng Nam thành đại học thành viên của Đại học Đà Nẵng	Sở Giáo dục và Đào tạo	Trường Đại học Quảng Nam, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Đại học Đà Nẵng và các sở, ban, ngành liên quan	Đề án, Báo cáo	Trước ngày 01/4/2027	Đang thực hiện	1. Thực hiện Thông báo số 886/TB-VP ngày 10/9/2026 của Văn phòng UBND thành phố kết luận cuộc họp giao ban ngày 07/9/2026 của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND thành phố, trong đó có nội dung "…*c) Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, xây dựng đề án chuyển trường Đại học Quảng Nam là trường thành viên thuộc Đại học Đà Nẵng, trong đó bao gồm các cơ chế chính sách hỗ trợ cho sinh viên đối với các khóa tuyển sinh năm 2026 trở về trước cho đến khi sinh viên tốt nghiệp năm 2030; trình các Bộ, ngành Trung ương có ý kiến để tổng hợp, hoàn thiện đề án trình Thủ tướng Chính phủ* ". 2. Sở Nội vụ đã ban hành Công văn số 8987/SNV-TCBC ngày 22/9/2026 để thực hiện bàn giao hồ sơ, tài liệu nội dung liên quan và đã tham gia ý kiến trực tiếp đối với dự thảo Đề án 3. Đề nghị điều chỉnh cơ quan chủ trì nhiệm vụ: Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ.	1. Tiếp nhận trường mầm non thực hành trực thuộc Trường Đại học Quảng Nam về UBND phường Tam Kỳ quản lý: giải quyết các vấn đề về tài chính, phương án xử lý các khoản thu, chi, công nợ, nghĩa vụ tài chính của Trường Mầm non Thực hành (đặc biệt việc giải quyết nợ lương, chế độ chính sách; Cấp bổ sung kinh phí để hỗ trợ giải quyết nợ lương và các chế độ, chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường MNTH trong năm học 2025 - 2026); điều chỉnh cơ chế tài chính, mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập tự chủ tài chính (trong đó có Trường MNTH) trên cơ sở định mức kinh tế - kỹ thuật được xây dựng, thẩm định và phê duyệt để làm cơ sở xây dựng phương án tự chủ. 2. Kinh phí chi đầu tư để hỗ trợ phát triển cơ sở vật chất; kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ đào tạo đã được giao/đặt hàng trước khi trở thành trường thành viên của ĐHĐN.	

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện	Vướng mắc/kiến nghị	Ghi chú
18	Hoàn thiện mô hình tổ chức Trung tâm y tế khu vực bảo đảm hoạt động hiệu quả, không chồng chéo nhiệm vụ; hoàn thiện kết nối, liên thông dữ liệu khám sức khỏe và dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh từ cấp xã lên Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hoàn thiện mô hình tổ chức Trung tâm Y tế khu vực và hệ thống kết nối, liên thông dữ liệu khám sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh từ cấp xã lên Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID	Trong năm 2026, sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế	- Về hoàn thiện mô hình tổ chức TTYT khu vực: Đang tiếp tục thực hiện - Về kết nối, liên thông dữ liệu khám sức khỏe: Đã hoàn thành	- Sở Y tế đã ban hành Kế hoạch số 13223/KH-SYT ngày 01/10/2026 về triển khai Đề án số 06/ĐA-UBND ngày 26/8/2026 của UBND thành phố; trong đó có lộ trình thực hiện tổ chức lại TTYT khu vực. - Sở Y tế đã triển khai rà soát và đề xuất phương án tổ chức lại TTYT khu vực tại Công văn số 14505/SYT-TCCB ngày 24/10/2026. - Đã hoàn thành: Các đơn vị khám chữa bệnh đã hoàn thiện kết nối, liên thông dữ liệu khám sức khỏe và dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh từ cấp xã lên Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID thông qua Cổng giám định BHYT và Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế.		
19	Hoàn thiện mô hình tổ chức trạm y tế cấp xã bảo đảm cung ứng dịch vụ y tế cơ bản, chăm sóc sức khỏe ban đầu, cơ bản thiết yếu cho người dân ngay tại cơ sở; chủ trì rà soát, bổ sung nhân lực y tế, trang thiết bị, cơ sở vật chất, thuốc thiết yếu cho trạm y tế cấp xã	UBND cấp xã	Sở Y tế, Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hoàn thiện mô hình tổ chức trạm y tế cấp xã; bảo đảm đủ nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và thuốc thiết yếu phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân	Trong năm 2026	Đang thực hiện	- UBND các xã, phường đã ban hành quyết định thành lập Trạm y tế là đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND xã, phường; thực hiện bổ nhiệm Giám đốc, các Phó Giám đốc và hiện đang tiếp tục rà soát, kiện toàn nhân sự Trưởng, Phó các khoa, phòng thuộc Trạm Y tế. - Về nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế, Sở Y tế đã ban hành các Công văn số 12160/SYT-KHTC ngày 11/9/2026, Công văn số 12905/SYT-KHTC ngày 25/9/2026 và Công văn số 14532/SYT-KHTC ngày 24/10/2026. Hiện Sở Y tế đang tổng hợp số liệu của các địa phương.	Cụ thể như UBND phường Ngũ Hành Sơn kiến nghị thành phố bố trí nguồn lực cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng tại Trạm chính và các điểm trạm; xem xét bổ sung, thu hút bác sĩ chuyên khoa phù hợp, đào tạo nhân viên y tế đáp ứng yêu cầu khai thác trang thiết bị an toàn, hiệu quả; đồng thời có hướng dẫn, hỗ trợ và cơ chế phù hợp trong tổ chức mua sắm thuốc, ưu tiên mua sắm tập trung thuốc cấp địa phương cho các Trạm Y tế giai đoạn 2027-2029.	
20	Triển khai sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, phổ thông ở các xã, phường tại địa phương	Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp xã	Sở Nội vụ, các sở ngành liên quan	Phương án, Đề án sắp xếp, Quyết định thành lập, bố trí nhân sự,…	Trong tháng 8/2026	Đã hoàn thành	Phương án số 03/PA-UBND ngày 10/8/2026 của UBND thành phố về việc sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo số 2905/BC-SNV ngày 08/9/2026 của Sở Nội vụ về kết quả triển khai sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập		
21	Thực hiện Đề án tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026-2031	Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã	Sở Nội vụ, Sở Tài chính	Báo cáo, văn bản triển khai thực hiện	Trong tháng 9/2026	Đã hoàn thành	Đề án số 06/ĐA-UBND ngày 26/8/2026 của UBND thành phố về việc ban hành Đề án Tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố Đà Nẵng quản lý		

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện	Vướng mắc/kiến nghị	Ghi chú
22	Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cấp xã; cơ cấu lại đội ngũ theo vị trí việc làm, năng lực thực thi và yêu cầu thực tiễn. Đổi mới đánh giá cán bộ theo sản phẩm, kết quả đầu ra; thực hiện nghiêm nguyên tắc "có vào, có ra, có lên, có xuống"; kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm. Đồng thời, có cơ chế phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài, chuyên gia, công chức có chuyên môn sâu; triển khai hiệu quả Chiến lược quốc gia về nhân tài gắn với cơ chế liên thông khu vực công - tư	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Hướng dẫn/kết quả đánh giá cán bộ theo sản phẩm, kết quả đầu ra; cơ chế thu hút, trọng dụng nhân tài được ban hành, triển khai	Thường xuyên	- Nội dung về công tác đánh giá cán bộ theo sản phẩm kết quả đầu ra: Đã hoàn thành - Các nội dung còn lại tiếp tục thực hiện	- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cấp xã, tiếp tục được đào tạo, bồi dưỡng gắn với yêu cầu vị trí việc làm và vận hành chính quyền địa phương 02 cấp. UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 285/KH-UBND ngày 05/6/2026 triển khai Đề án theo Quyết định số 700/QĐ-TTg ngày 20/4/2026; đồng thời rà soát, tổng hợp và báo cáo Bộ Nội vụ danh sách cán bộ, công chức cấp xã cần bồi dưỡng chuyên môn, chuyên ngành trong thời gian 03 tháng, nhất là các trường hợp chịu tác động của sắp xếp tổ chức bộ máy và yêu cầu vị trí việc làm mới. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng được triển khai theo kế hoạch của UBND thành phố và định hướng tại Kế hoạch số 90-KH/TU của Thành ủy. Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 23/6/2025 về chính sách phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao khu vực công, trong đó có chính sách thu hút nguồn nhân lực và bồi dưỡng ngắn hạn chất lượng cao trong nước, nước ngoài; Nghị quyết số 51/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 quy định hỗ trợ và mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Sở Nội vụ tiếp tục rà soát, nghiên cứu tham mưu điều chỉnh, bổ sung các chính sách phù hợp với thực tiễn và nhu cầu nhân lực của thành phố; đồng thời theo dõi, nghiên cứu dự thảo Đề án Chiến lược quốc gia về thu hút và trọng dụng nhân tài của Trung ương để tham mưu việc hoàn thiện, thay thế chính sách của thành phố khi có cơ sở. - Công tác đánh giá, xếp loại chất lượng CCVC: Đã tham mưu UBND thành phố ban hành Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 13/4/2026 ban hành quy định về công tác đánh giá, xếp loại chất lượng hằng tháng đối với CBCCVC; trong đó quy định việc thực hiện đánh giá theo hiệu quả công việc trên cơ sở đánh giá các tiêu chí về số lượng, tiến độ, chất lượng sản phẩm/công việc; đồng thời Sở Nội vụ đã ban hành Quyết định số 2149/QĐ-SNV ngày 30/6/2026 về việc ban hành Danh mục sản phẩm/công việc, Đơn vị sản phẩm/công việc chuẩn, Danh mục sản phẩm/công việc quy đổi áp dụng chung cho các sởm ban, ngành, Văn phòng Đoàn đại biểu QH và HĐND thành phố, làm cơ sở đánh giá theo sản phẩm, két quả đầu ra và đã triển khai thực hiện đánh giá hiệu quả công việc (KPI) đối với công chức các sở, ban, ngành trên phần mềm đánh giá, xếp loại của thành phố từ tháng 6/2026. Bên cạnh đó, Sở Nội vụ cũng đã tham mưu UBND thành phố ban hạn quyết định số 4382/QĐ-UBND ngày 25/9/2026 về việc ban hành Danh mục sản phẩm/công việc, Đơn vị sản phẩm/công việc chuẩn, Danh mục sản phẩm/công việc quy đổi áp dụng chung cho người đứng đầu các sở, ban, ngành, làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị xây dựng, đề xuất Danh mục sản phẩm/công việc định kỳ hằng quý và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đối với người đứng đầu theo sản phẩm/kết quả đầu ra; trên cơ sở đó, tập thể lãnh đạo UBND thành phố và BTV Đảng ủy UBND thành phố đã phê duyệt Danh mục sản phẩm/công việc Quý III/2026 làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu theo quy định. - Công tác tăng cường kỷ luật, kỷ cương, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm được đẩy mạnh. Sở Nội vụ đã tham mưu UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 13/5/2026 thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 10/11/2025 và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai đăng ký cam kết thực hiện. Đồng thời, tăng cường kiểm tra công vụ, cải cách hành chính, kỷ luật, kỷ cương hành chính; đã kiểm tra 20 Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực, ban hành 20 thông báo kết quả kiểm tra; kiểm tra công tác cải cách hành chính, văn thư, lưu trữ, dân vận chính quyền, quy chế dân chủ và quan hệ phối hợp trong lĩnh vực đất đai tại 11 UBND xã, phường, ban hành 11 thông báo kết luận; kiểm tra chuyên đề đất đai tại 08 UBND xã, phường và 04 Trung tâm Phát triển quỹ đất; kiểm tra công vụ, cải cách hành chính trong lĩnh vực khoáng sản tại Sở Nông nghiệp và Môi trường. Qua kiểm tra đã tham mưu các thông báo kết luận, văn bản chỉ đạo, chấn chỉnh và tăng cường trách nhiệm trong thực thi công vụ, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính. + Thành lập Tổ xác minh vụ việc công dân phản ánh trên mạng xã hội liên quan đến công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực X và Ủy ban nhân dân xã Thăng Điền, qua đó Tổ kiểm tra tiến hành làm việc với các cơ quan, đơn vị có liên quan; xác minh nội dung phản ánh, báo cáo kết quả với Chủ tịch UBND thành phố.		

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện	Vướng mắc/kiến nghị	Ghi chú
23	Tập trung rà soát, ưu tiên bố trí cán bộ, công chức có năng lực, chuyên môn sâu đảm nhiệm các vị trí trọng yếu, trực tiếp phục vụ Nhân dân. Tăng cường tự đào tạo, bồi dưỡng nội bộ; lấy kết quả bồi dưỡng, nâng cao năng lực làm tiêu chí quan trọng trong đánh giá và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; lấy sản phẩm đầu ra, hiệu quả giải quyết công việc làm thước đo cốt lõi. Áp dụng phương pháp quản trị theo dữ liệu, lượng hóa công việc để xác định nhu cầu biên chế thực tế; chuyển từ quản lý số lượng biên chế sang quản lý chất lượng và hiệu quả thực thi công vụ	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Chuyển đổi phương thức quản trị sang dựa trên khối lượng công việc thực tế và bộ chỉ số đo lường hiệu suất (KPI)	Thường xuyên	Đang thực hiện	Công tác nâng cao chất lượng, bố trí và sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được triển khai gắn với yêu cầu vị trí việc làm, năng lực thực thi và hiệu quả công việc. UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 25/02/2026 về bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, công chức, viên chức và người lao động năm 2026 (đã được điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 3267/QĐ-UBND ngày 24/07/2026 của UBND thành phố); Sở Nội vụ hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai các lớp bồi dưỡng, tập huấn, trong đó chú trọng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã với các nội dung chuyên môn, nghiệp vụ thiết thực như đất đai, xây dựng, tài chính, giáo dục, y tế, an sinh xã hội. Đồng thời, UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 285/KH-UBND ngày 05/6/2026 về tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường, đặc khu giai đoạn 2026–2031; Sở Nội vụ đã rà soát, tổng hợp, báo cáo Bộ Nội vụ danh sách cán bộ, công chức cấp xã cần bồi dưỡng ngay về chuyên môn, chuyên ngành trong thời gian 03 tháng, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm. Việc xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng tiếp tục được thực hiện trên cơ sở vị trí việc làm đã được phê duyệt và thực trạng thực hiện nhiệm vụ của công chức tại từng vị trí. Cùng với đó, thành phố từng bước đổi mới phương thức đánh giá, quản lý đội ngũ theo sản phẩm, kết quả đầu ra và hiệu quả thực thi công vụ. Sở Nội vụ đã tham mưu UBND thành phố ban hành Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 13/4/2026 về đánh giá, xếp loại chất lượng theo hiệu quả công việc; ban hành Quyết định số 2149/QĐ-SNV ngày 30/6/2026 về Danh mục sản phẩm/công việc, đơn vị sản phẩm/công việc chuẩn và sản phẩm/công việc quy đổi; triển khai đánh giá trên phần mềm đối với khối sở, ban, ngành từ tháng 6/2026 và xây dựng Danh mục sản phẩm/công việc Quý III/2026. Hướng dẫn số 05/HD-UBND ngày 30/6/2026 tiếp tục cụ thể hóa việc đánh giá, xếp loại chất lượng hằng tháng, hằng quý đối với cán bộ, công chức, viên chức, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ và trách nhiệm của người đứng đầu. Qua đó, từng bước hình thành phương thức quản lý, đánh giá đội ngũ dựa trên vị trí việc làm, sản phẩm đầu ra và hiệu quả giải quyết công việc, làm cơ sở nâng cao chất lượng và hiệu quả thực thi công vụ.		
24	Tổ chức triển khai, khai thác hiệu quả các nền tảng số, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả các nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung của thành phố phục vụ quản lý, chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin của thành phố với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành theo quy định	Các sở, ban, ngành theo lĩnh vực quản lý	Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì hỗ trợ, hướng dẫn kết nối, tích hợp kỹ thuật; Công an thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Nền tảng số, cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành được triển khai, khai thác hiệu quả	Thường xuyên	Đang thực hiện	Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai, khai thác và hoàn thiện các nền tảng số, cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin phục vụ quản lý, điều hành. Cụ thể như: (1) Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu ban hành Quyết định số 3291/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 về Khung Kiến trúc số và Quyết định số 2754/QĐ-UBND ngày 24/6/2026 về Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị, quản lý dữ liệu thành phố; đồng thời báo cáo tình hình khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu dùng chung. (2) Sở Dân tộc và Tôn giáo triển khai cơ sở dữ liệu tôn giáo, tích hợp và chia sẻ dữ liệu. (3) Sở Y tế đã làm sạch 03/12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành, 09 cơ sở dữ liệu còn lại dự kiến hoàn thành tháng 12/2026. (4) Sở Tài chính đã ban hành 03 công văn về kết nối, chia sẻ dữ liệu tài chính - ngân sách với Trung tâm điều hành đô thị thông minh; cấp tài khoản, hướng dẫn vận hành, khai thác hệ thống TABMIS cho UBND cấp xã; hỗ trợ tích hợp, kết nối dữ liệu lên các nền tảng dùng chung của thành phố phục vụ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đồng thời, hoàn thành xây dựng, đưa vào sử dụng 03 cơ sở dữ liệu, phần mềm ngành Tài chính theo Quyết định số 851/QĐ-UBND ngày 11/3/2026, gồm: Cơ sở dữ liệu giá, Phần mềm theo dõi chương trình mục tiêu quốc gia và Phần mềm hỗ trợ, giám sát, đánh giá đầu tư. (5) Sở Xây dựng đã triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; xây dựng 109 bộ cơ sở dữ liệu thuộc 14 lĩnh vực, tích hợp hơn 2,7 triệu bản ghi và cung cấp 14 bộ dữ liệu mở; tiếp tục chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu và xây dựng Kiến trúc chuyển đổi số ngành Xây dựng. (6) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục xây dựng cơ sở dữ liệu dân tộc, tôn giáo, hoàn thành cập nhật hơn 80% dữ liệu tôn giáo và 100% dữ liệu Người có uy tín tại 34 xã, phường; rà soát, chuẩn hóa TTHC đặc thù và phối hợp kết nối, khai thác các nền tảng dùng chung, hệ thống chuyên ngành. (7) Sở Công Thương đã ban hành Quyết định số 169/QĐ-SCT ngày 14/5/2026 Danh mục, tài liệu đặc tả cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Sở Công Thương thành phố Đà Nẵng, chia sẻ dữ liệu lên Cổng dữ liệu thành phố, IOC, Kho dữ liệu.		

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện	Vướng mắc/kiến nghị	Ghi chú
25	Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hạ tầng số đồng bộ từ trung ương đến cơ sở; ưu tiên bảo đảm trang thiết bị, đường truyền và hạ tầng lưu trữ dữ liệu tại cấp xã, bộ phận một cửa và các địa bàn khó khăn; đẩy mạnh triển khai các hạ tầng, nền tảng kết nối dùng chung trong toàn hệ thống	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Triển khai, kết nối, khai thác nền tảng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ công vụ dùng chung	Thường xuyên	Đang thực hiện	- Hạ tầng số, thiết bị và kết nối mạng tại cấp xã tiếp tục được bảo đảm: 100% cán bộ, công chức đang làm việc tại UBND các xã, phường được bố trí máy tính; các địa phương được trang bị máy in, máy photocopy phục vụ công việc. Mạng nội bộ, đường truyền tại trụ sở UBND các xã, phường cơ bản đáp ứng yêu cầu truy cập các hệ thống chính quyền điện tử, Internet; 100% trụ sở có hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến và đường truyền mạng TSLCD tối thiểu 20 Mbps, đáp ứng yêu cầu tổ chức họp trực tuyến từ thành phố đến cấp xã, phường và triển khai các ứng dụng trên mạng TSLCD. Dự án xây dựng, phát triển, mở rộng hạ tầng số, hạ tầng điện toán đám mây của thành phố đã hoàn thành lắp đặt, đang vận hành thử và đào tạo sử dụng, dự kiến hoàn thành trong tháng 11/2026. - Việc khắc phục các khu vực lõm sóng tiếp tục được triển khai: thành phố đã đầu tư, triển khai hạ tầng viễn thông tại một số khu vực, phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông và Cục Viễn thông khảo sát, xây dựng phương án xử lý theo các kế hoạch đã ban hành. Đến ngày 07/9/2026, đã khắc phục, xóa lõm sóng tại một số khu vực, trong đó Tổ bảo vệ rừng Khe Nang (thôn 48, xã Đắc Pring), Tổ bảo vệ rừng Bãi Đá Dựng (thôn Sông Thanh, xã Bến Giằng) không còn lõm sóng; đã phối hợp xóa lõm 01 thôn. Đến ngày 07/9/2026, trên địa bàn thành phố còn 04 thôn và 08 cụm dân cư lõm sóng, giảm 22 điểm so với cuối năm 2025. UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 484/KH-UBND ngày 16/9/2026 về triển khai lắp đặt, bàn giao thiết bị và dịch vụ viễn thông vệ tinh Starlink tại 04 thôn và 10 điểm trường. Đến ngày 02/10/2026, đã hoàn thành lắp đặt, bàn giao đưa vào sử dụng thiết bị đầu cuối và dịch vụ viễn thông vệ tinh Starlink tại 04 thôn và 10 cơ sở đào tạo công lập; đồng thời, Sở Khoa học và Công nghệ đã trình UBND thành phố xem xét phương án thí điểm hỗ trợ 06 xã biên giới phục vụ công tác phòng, chống thiên tai. - Hạ tầng dữ liệu và kết nối, chia sẻ dữ liệu tiếp tục được hoàn thiện, khai thác thực tế: thành phố đã hình thành Kho dữ liệu dùng chung, tích hợp dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các hệ thống thông tin của các sở, ban, ngành, địa phương; các cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát, chuẩn hóa và xác định trách nhiệm tạo lập, cập nhật, quản lý, khai thác dữ liệu theo nguyên tắc "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung". Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu LGSP đang vận hành 66 nhóm dịch vụ, gồm 28 nhóm kết nối với cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin của Trung ương và 38 nhóm chia sẻ dữ liệu nội bộ thành phố; tổng số giao dịch khai thác dữ liệu từ các hệ thống của bộ, ngành Trung ương qua LGSP đạt khoảng 14,1 triệu lượt/năm, cho thấy hạ tầng kết nối, chia sẻ dữ liệu đã được đưa vào khai thác thực tế. Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh thành phố (IOC) hiện kết nối hơn 30 nguồn dữ liệu của 45 cơ quan, đơn vị, cung cấp trên 30 dịch vụ giám sát, hơn 250 biểu đồ trực quan và 60 loại cảnh báo, phục vụ theo dõi, điều hành trên nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội, đầu tư công, y tế, giáo dục, môi trường, phòng chống thiên tai và giải quyết thủ tục hành chính.		
26	Tiến hành rà soát các phần mềm, nền tảng đang triển khai tại các địa phương; xây dựng tiêu chí để áp dụng và ban hành hướng dẫn kết nối, chia sẻ, tích hợp dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác cho cán bộ, công chức, viên chức các cấp, nhất là cấp xã	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo rà soát phần mềm, nền tảng, chuẩn hóa, hướng dẫn sử dụng thống nhất các nền tảng số dùng chung của thành phố	Tháng 10/2026	Đã hoàn thành	Sở Khoa học và Công nghệ đã hoàn thành việc rà soát báo cáo Bộ KHCN và đã có văn bản hướng dẫn địa phương triển khai tại Công văn số 6097/SKHCN-CNTT ngày 28/8/2026.		

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện	Vướng mắc/kiến nghị	Ghi chú
27	Tiếp tục hoàn thiện, tích hợp và khai thác hiệu quả các nền tảng, hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành trên môi trường số của thành phố; từng bước tích hợp, khai thác dữ liệu đa ngành, dữ liệu không gian và các nguồn dữ liệu có liên quan, phục vụ chuyển đổi phương thức quản lý, chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu; bảo đảm kế thừa các hệ thống hiện có, tránh đầu tư trùng lặp	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Hoàn thiện, tích hợp và khai thác hiệu quả các nền tảng, hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành trên môi trường số của thành phố	Trong năm 2027	Đang thực hiện	Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu UBND thành phố ban hành Quyết định số 3291/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 ban hành Khung Kiến trúc số của thành phố Đà Nẵng; Báo cáo số 326/BC-UBND ngày 18/6/2026 về Tình hình khai thác, sử dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu dùng chung trên địa bàn thành phố		
28	Phối hợp triển khai, kết nối, khai thác nền tảng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ công vụ dùng chung ở phạm vi quốc gia theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương; đồng thời nghiên cứu, triển khai các ứng dụng trí tuệ nhân tạo phục vụ hoạt động công vụ, quản lý, chỉ đạo, điều hành của thành phố phù hợp nhu cầu thực tế, bảo đảm khả năng tích hợp, liên thông, kế thừa các nền tảng dùng chung và không đầu tư trùng lặp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Nền tảng, ứng dụng trí tuệ nhân tạo phục vụ công vụ, quản lý, chỉ đạo, điều hành được kết nối, triển khai và tích hợp đồng bộ, không trùng lặp	Thường xuyên	Đang thực hiện	- Phối hợp triển khai thử nghiệm diện rộng Nền tảng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ công vụ ở phạm vi quốc gia (lần 2) (Công văn số 5441/SKHCN-CNTT ngày 10/08/2026). - Tổ chức triển khai và nghiệm thu đề tài "Nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo phát hiện phình mạch não trên phim chụp cắt lớp vi tính mạch máu não" do Bệnh viện Đà Nẵng chủ trì. - Triển khai hướng dẫn, ứng dụng AI trên địa bàn thành phố: Tham mưu UBND thành phố ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo tại Tờ trình số 4012/TTr-SKHCN ngày 12/10/2026.		
29	Tăng cường năng lực bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; hoàn thiện cơ chế, quy trình bảo vệ dữ liệu; nâng cao hiệu quả giám sát, phòng ngừa, phát hiện và xử lý sự cố, bảo đảm an toàn cho các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu	Công an thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Các hệ thống được bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, vận hành thông suốt, hiệu quả	Thường xuyên	1. Tăng cường năng lực bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng: Đã hoàn thành. 2. Hoàn thiện cơ chế, quy trình bảo vệ dữ liệu: Đang thực hiện. 3. Nâng cao hiệu quả giám sát, phòng ngừa, phát hiện và xử lý sự cố, bảo đảm an toàn cho các hệ thống thông tin: Đang thực hiện	1. Tăng cường năng lực bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng: CATP đã tham mưu UBND thành phố ban hành các kế hoạch về bảo vệ, kiểm tra và diễn tập bảo đảm an ninh mạng trên địa bàn thành phố năm 2026. Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp CATP kiểm tra, đánh giá an ninh mạng các hệ thống thông tin để kết nối vào Hệ thống giám sát an ninh mạng tập trung của thành phố; tham gia diễn tập thực chiến bảo đảm an ninh mạng và chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp giám sát, bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin Chính quyền điện tử thành phố. 2. Hoàn thiện cơ chế, quy trình bảo vệ dữ liệu: CATP hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương hoàn thiện cơ chế, quy trình và điều kiện kỹ thuật phục vụ thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin; nghiên cứu, tham mưu UBND thành phố ban hành Quy chế thay thế Quy chế bảo đảm an toàn thông tin trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn thành phố. Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn xây dựng cấp độ an toàn thông tin đối với Dự án "Xây dựng ngân hàng dữ liệu số Hoàng Sa và hệ thống trưng bày ảo VR360"; phân công các phòng, đơn vị triển khai các nội dung kết luận của Tiểu ban An ninh mạng thành phố. 3. Nâng cao hiệu quả giám sát, phòng ngừa, phát hiện và xử lý sự cố, bảo đảm an toàn cho các hệ thống thông tin: CATP triển khai kết nối các hệ thống thông tin vào Hệ thống giám sát an ninh mạng tập trung của thành phố; đến nay đã kết nối 14/21 hệ thống thông tin vào Trung tâm an ninh mạng quốc gia. Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp triển khai các biện pháp giám sát, bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin Chính quyền điện tử thành phố; qua giám sát, hệ thống đã phát hiện, ngăn chặn tổng cộng 2.573.187 lượt tấn công rà quét vào hệ thống.	1. Một số giải pháp kỹ thuật chuyên sâu yêu cầu nguồn kinh phí đầu tư lớn, trong khi việc bố trí kinh phí còn phụ thuộc kế hoạch đầu tư công và cân đối ngân sách của thành phố. 2. Công tác bảo đảm an ninh mạng là lĩnh vực chuyên môn sâu, trong khi nguồn nhân lực có trình độ chuyên ngành an toàn thông tin, an ninh mạng tại nhiều cơ quan, đơn vị còn thiếu.	

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện	Vướng mắc/kiến nghị	Ghi chú
30	Triển khai đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối liên thông dữ liệu tài chính - ngân sách thông suốt từ trung ương đến cấp xã, bảo đảm phục vụ kịp thời công tác điều hành và thực hiện chế độ	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Dữ liệu tài chính - ngân sách liên thông từ trung ương đến cấp xã	Trong năm 2026	Đang thực hiện	Thực hiện Kế hoạch số 10/KH-STC ngày 10/02/2026 của Sở Tài chính về triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý tài chính, ngân sách, đầu tư công, tài sản công và các lĩnh vực thuộc ngành Tài chính; Công văn 6093/STC-VP ngày 21/5/2026 thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu tài sản công của các đơn vị với hệ thống quản lý tài sản công của Bộ Tài chính qua nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia; Công văn 7277/STC-VP ngày 10/6/2026 hoàn thành cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu tài sản công và đưa vào khai thác, sử dụng dữ liệu trên phần mềm Quản lý TSNN của Bộ Tài chính; Công văn 8487/STC-VP ngày 29/6/2026 danh sách các đơn vị chưa cập nhật số liệu tài sản công trên phần mềm Quản lý TSNN của Bộ Tài chính; Công văn 10847/STC-VP ngày 07/8/2026 khẩn trương hoàn thành cập nhật dữ liệu tài sản công đến thời điểm hiện tại đã hoàn thành 2.401 đơn vị có dữ liệu về tài sản công; Công văn 10668/STC-VP ngày 04/8/2026 thông báo việc cấp tài khoản, vận hành và quản lý, khai thác, sử dụng hệ thống TABMIS thuộc Phòng Kinh tế thuộc UBND các xã phường (đợt 1).		
31	Rà soát, thống kê đầy đủ trụ sở, nhà đất, tài sản công dôi dư sau sắp xếp; gắn việc sắp xếp, xử lý với quản lý, sử dụng có hiệu quả, thực chất; ưu tiên sử dụng quỹ đất, cơ sở vật chất dôi dư cho y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, sinh hoạt cộng đồng, an sinh xã hội, hành chính công và các thiết chế phục vụ trực tiếp Nhân dân; phân loại rõ tài sản tiếp tục sử dụng, tài sản chuyển đổi công năng, tài sản thu hồi, điều chuyển, chuyển giao hoặc xử lý theo hình thức khác theo quy định. Kiên quyết khắc phục triệt để tình trạng trụ sở bỏ hoang, sử dụng kém hiệu quả hoặc chưa có phương án xử lý rõ ràng	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo xử lý tài sản công; hoàn thành việc xử lý trụ sở, nhà đất, tài sản công dôi dư sau sắp xếp	Tháng 10/2026	Đã hoàn thành	Sở Tài chính đã báo cáo Chủ tịch UBND thành phố tại Công văn số 14822/STC-GCS ngày 19/10/2026 báo cáo kết quả rà soát, xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp bộ máy hành chính.		
32	Rà soát toàn diện trụ sở, phòng làm việc, phòng tiếp công dân, bộ phận một cửa, kho lưu trữ, trang thiết bị, phương tiện làm việc, đường truyền, máy tính, chữ ký số, phần mềm chuyên ngành và các điều kiện thiết yếu khác; có phương án đầu tư, cải tạo, nâng cấp phù hợp với quy mô dân số, diện tích tự nhiên, khối lượng công việc, đặc thù địa bàn và yêu cầu chuyển đổi số của từng xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Sở Tài chính	Cơ sở vật chất, bộ phận một cửa, phòng tiếp công dân, kho lưu trữ, trang thiết bị, đường truyền, chữ ký số, phần mềm chuyên ngành tại cấp xã được đầu tư, trang bị đồng bộ, đáp ứng yêu cầu công việc	Tháng 12/2026	Đang thực hiện	Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục rà soát, bố trí và bảo đảm điều kiện về trụ sở, phòng làm việc, bộ phận tiếp công dân, kho lưu trữ, trang thiết bị, đường truyền, chữ ký số, phần mềm chuyên ngành và các điều kiện thiết yếu khác. Đồng thời, Sở Tài chính đã tham mưu UBND thành phố ban hành Quyết định số 3823/QĐ-UBND ngày 23/8/2026 về việc bổ sung kinh phí để hỗ trợ các địa phương đầu tư, mua sắm, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối phục vụ giải quyết thủ tục hành chính với số tiền 886.490.000 đồng. Theo đó, theo báo cáo của một số xã, phường thì hiện nay trụ sở làm việc, cơ sở vật chất tại bộ phận một cửa và phòng tiếp công dân được bố trí, bảo đảm đáp ứng yêu cầu hoạt động; kho lưu trữ đang được đầu tư hoàn thiện. Trang thiết bị, đường truyền và phần mềm chuyên ngành được nâng cấp, trang bị đồng bộ, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc. 100% cán bộ, công chức được cấp, sử dụng chữ ký số và 100% văn bản được ký số, ban hành trên hệ thống.		

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện	Vướng mắc/kiến nghị	Ghi chú
33	Tăng cường công tác bảo quản, bảo vệ an toàn hồ sơ, tài liệu lưu trữ, không để thất lạc, phân tán, hư hỏng hồ sơ, tài liệu liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp. Khẩn trương rà soát, xác định cụ thể khối lượng tài liệu chưa chỉnh lý, nhu cầu và kinh phí thực hiện chỉnh lý, số hóa tài liệu tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương thực hiện việc chỉnh lý, số hóa, đảm bảo tiến độ theo Kế hoạch số 164/KH-UBND; tham mưu xây dựng Đề án chỉnh lý và số hóa tài liệu lưu trữ giai đoạn 2027-2030	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Hướng dẫn quản lý, số hóa hồ sơ, tài liệu; báo cáo kết quả thực hiện	Tháng 12/2026	Đang thực hiện	Sở Nội vụ đã tham mưu UBND thành phố ban hành Công văn số 7742/UBND-SNV ngày 06/8/2026 về tăng cường bảo vệ, bảo quản an toàn tài liệu lưu trữ trước diễn biến phức tạp của biến đổi khí hậu và tình hình thiên tai cực đoan năm 2026; Sở Nội vụ ban hành Công văn số 8020/SNV-CCHC&VTLT ngày 21/8/2026 về khẩn trương thực hiện việc chỉnh lý, số hóa tài liệu lưu trữ đảm bảo tiến độ theo Kế hoạch số 164/KH-UBND; Công văn số 8425/SNV&CCHC&VTLT ngày 07/09/2026 về việc triển khai Quy chế quản lý và vận hành Kho Lưu trữ số thành phố Đà Nẵng và một số nội dung liên quan đến quy trình số hóa. Tính đến ngày 20/10/2026, đã số hoá được 2.928.487 trang tài liệu và chỉnh lý được 2.521 mét tài liệu. Ngoài ra, một số cơ quan, địa phương đã thực hiện xong công tác chỉnh lý, số hóa và đã có văn bản gửi Sở Nội vụ kiểm tra xác suất theo quy định (Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Văn phòng UBND TP, UBND các phường xã: Tam Kỳ, Duy Nghĩa, Lãnh Ngọc, Cẩm Lệ, Phước Năng, Phước Chánh, Hòa Xuân, Thanh Khê, Liên Chiểu)....Sở Nội vụ tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy nhanh tiến độ chỉnh lý, số hoá, bảo đảm hoàn thành theo Kế hoạch năm 2026. Tiếp tục theo dõi, vận hành Cổng thông tin tiến độ số hóa, chỉnh lý, chữ ký số tại địa chỉ http://tiendosohoa.dananang.gov.vn/. Đồng thời, để tăng cường quản lý, theo dõi chất lượng hồ sơ chỉnh lý, số hóa, Sở Nội vụ đã triển khai quy trình giám sát số hóa 04 bước trên hệ thống Kho Lưu trữ số thành phố. Để triển khai xây dựng Đề án chỉnh lý, số hoá giai đoạn 2027-2030, Sở Nội vụ đã ban hành Công văn số 9310/SNV-CCHC&VTLT ngày 02/10/2026 V/v rà soát, đề xuất nhu cầu chỉnh lý, số hoá tài liệu lưu trữ giai đoạn 2027-2030. Sở Nội vụ đang tổng hợp nhu cầu chỉnh lý, số hoá của các cơ quan đơn vị, địa phương và đang xây dựng dự thảo Đề án.		
II	**CÁC NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TẠI KẾ HOẠCH SỐ 125-KH/ĐU NGÀY 27/8/2026 CỦA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY UBND THÀNH PHỐ**								
1	Rà soát, nghiên cứu, đề xuất phương án sắp xếp lại một số đơn vị hành chính cấp xã theo hướng tinh gọn, hợp lý, phát huy tiềm năng, lợi thế và mở rộng không gian phát triển của thành phố; tập trung vào: (i) các phường, xã chưa đạt tiêu chuẩn về quy mô dân số và diện tích tự nhiên theo quy định; (ii) hình thành các đơn vị hành chính cấp xã có tính chất hạt nhân, tiêu biểu, giữ vai trò động lực, dẫn dắt và tạo sức lan tỏa trong phát triển kinh tế - xã hội; (iii) hình thành các đơn vị hành chính cấp xã gắn với khu kinh tế đặc biệt, khu vực có tiềm năng, lợi thế nổi trội; (iv) hình thành các đơn vị hành chính cấp xã theo mô hình xã hội chủ nghĩa, phù hợp với định hướng phát triển, yêu cầu quản trị đô thị và đặc điểm thực tiễn của thành phố.	Sở Nội vụ	Công an thành phố; Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố; các sở, ban, ngành; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Phương án sắp xếp lại một số đơn vị hành chính cấp xã	Trước ngày 15/9/2026	Đã hoàn thành việc trình thông qua phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã. Hiện nay đang tiếp tục tham mưu thực hiện quy trình tiếp theo theo quy định	Sở Nội vụ đã trình UBND thành phố báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy UBND thành phố, báo cáo Thường trực Thành ủy tại phiên họp ngày 10/9/2026. Đồng thời, UBND thành phố đã có Tờ trình số 673/TTr-UBND ngày 13/10/2026 trình Đảng ủy UBND thành phố có Công văn số 4247-CV/ĐU ngày 13/10/2026 báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy về chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố. Ban Thường vụ Thành ủy đã cho chủ trương tại phiên họp ngày 13/10/2026. Đồng thời, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã thông qua Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tại Hội nghị ngày 15/10/2026. Hiện nay, Sở Nội vụ đang tham mưu UBND thành phố kế hoạch triển khai sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.		

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện	Vướng mắc/kiến nghị	Ghi chú
2	Tham mưu triển khai 02 chỉ tiêu kinh tế tổng hợp cấp xã gồm: tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn cấp xã và thu nhập bình quân đầu người cấp xã; chủ động chuẩn bị các nội dung cần thiết để kịp thời tham mưu UBND thành phố tổ chức triển khai thống nhất khi có chủ trương của Trung ương	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Nội dung tham mưu triển khai 02 chỉ tiêu kinh tế tổng hợp cấp xã	Khi có chủ trương của Trung ương	Đang thực hiện	Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 12067/BTC-CTK ngày 07/8/2025 về sử dụng 02 bộ chỉ tiêu thống kê kinh tế - xã hội phục vụ xây dựng Nghị quyết đại hội đảng bộ cấp tỉnh, cấp xã, trong đó bao gồm 02 chỉ tiêu kinh tế tổng hợp cấp xã, gồm: Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn cấp xã và thu nhập bình quân đầu người cấp xã. Bên cạnh đó, Sở Tài chính cũng đã tham mưu UBND thành phố Công văn số 3049/UBND-STC ngày 21/4/2026 gửi các cơ quan đơn vị phối hợp với Thống kê để Thống kê thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Đề án "Thu thập, tổng hợp và công bố số liệu tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn cấp xã theo quý" trình UBND thành phố ban hành để có cơ sở thực hiện việc thu thập, tổng hợp, biên soạn và công bố số liệu tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn cấp xã theo quý. Hiện nay, các chỉ tiêu được Sở Tài chính tổng hợp từ UBND các xã, phường. Sau khi có chủ trương, hướng dẫn của Trung ương, Sở Tài chính sẽ phối hợp với Thống kê thành phố để triển khai thực hiện.		
3	Quản lý, duy trì bảng theo dõi tiến độ thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 125-KH/ĐU của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND thành phố và Kế hoạch số 416/KH-UBND của UBND thành phố, bảo đảm bảng theo dõi được cập nhật đầy đủ, kịp thời, thống nhất; sử dụng kết quả theo dõi làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm của người đứng đầu và phục vụ công tác thi đua, khen thưởng, công tác cán bộ.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Bảng theo dõi tiến độ được cập nhật định kỳ hằng tháng	Thường xuyên	Đang thực hiện	Sở Nội vụ đã ban hành Công văn số 8883/SNV-XDCQ ngày 18/9/2026 về việc cập nhật tiến độ thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 125-KH/ĐU của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND thành phố và Kế hoạch số 416/KH-UBND của UBND thành phố, trong đó, triển khai đến các cơ quan, đơn vị, địa phương cập nhật kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và báo cáo khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, gửi Sở Nội vụ định kỳ hằng tháng. Hiện nay, Sở Nội vụ tiếp tục theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện các nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương, tham mưu báo cáo UBND thành phố theo định kỳ hằng tháng.		
4	Tăng cường phối hợp với các cơ quan của Thành ủy, HĐND thành phố, Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố; các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát, phản biện xã hội; tiếp nhận, xử lý kịp thời ý kiến, kiến nghị của Nhân dân về hoạt động của chính quyền các cấp; đối với nội dung vượt thẩm quyền, tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, chỉ đạo	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý		Kết quả tiếp nhận, xử lý ý kiến, kiến nghị; báo cáo các nội dung vượt thẩm quyền (nếu có)	Thường xuyên	Đang thực hiện	Các cơ quan, đơn vị thường xuyên tham mưu phối hợp với các cơ quan của Thành ủy, HĐND thành phố, Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố; các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát, phản biện xã hội liên quan đến lĩnh vực phụ trách. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với các đơn vị có liên quan xử lý kịp thời, đúng trọng tâm các ý kiến, kiến nghị của cử tri về các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền và thực hiện báo cáo đúng thời gian quy định; đồng thời, tham mưu báo cáo UBND thành phố chỉ đạo kịp thời đối với các nội dung vượt thẩm quyền.		